

Số 1573/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2011

V/v sử dụng hóa đơn đối với
hình thức xuất khẩu tại chỗ

Kính gửi: Tổng cục Thuế.

Trả lời công văn số 2099/TCT-KK ngày 25/03/2011 của Tổng cục Thuế về việc tham gia ý kiến tại công văn số 10/03/2011/KT ngày 10/03/2011 của Công ty TNHH SAMIL VINA về việc sử dụng hóa đơn đối với loại hình xuất khẩu tại chỗ, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về hóa đơn xuất khẩu (Invoice, Commercial Invoice):

Hóa đơn thương mại, hóa đơn xuất khẩu là chứng từ do người bán lập để đòi tiền người mua trong hoạt động mua bán hàng hóa quốc tế. Tuy nhiên, để đơn giản hóa thủ tục hải quan, tại khoản 1, Điều 7 Nghị định số 154/2005/NĐ-CP ngày 15/12/2005 của Chính phủ và khoản 1, Điều 11 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 6/12/2010 của Bộ Tài chính không quy định người khai hải quan phải nộp hoặc xuất trình hóa đơn xuất khẩu cho cơ quan hải quan khi làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu.

Các chứng từ doanh nghiệp phải nộp hoặc xuất trình khi làm thủ tục khấu trừ thuế GTGT thì thực hiện theo các văn bản hướng dẫn về thuế GTGT.

2. Đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ:

Khi làm thủ tục nhập khẩu tại chỗ, người khai hải quan phải nộp cho cơ quan hải quan hóa đơn thương mại do khách hàng nước ngoài (người đứng trung gian) lập gửi cho doanh nghiệp nhập khẩu tại chỗ. Trong hồ sơ xuất khẩu tại chỗ, cơ quan hải quan không yêu cầu doanh nghiệp xuất khẩu phải nộp hóa đơn thương mại khi làm thủ tục xuất khẩu tại chỗ.

Tuy nhiên, do doanh nghiệp được tự giao nhận hàng hóa khi làm thủ tục hải quan theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ, nên để quản lý chặt chẽ, trong hồ sơ hải quan đối với hình thức này tại Thông tư số 112/2005/TT-BTC ngày 15/12/2005 của Bộ Tài chính, Thông tư số 79/2009/TT-BTC ngày 20/04/2009 và khoản 4, Điều 41 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 6/12/2010 của Bộ Tài chính đều quy định trong hồ sơ hải quan khi làm thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ phải có hóa đơn GTGT.

Tại điểm k, khoản 1 Điều 4 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính quy định “Tổ chức, cá nhân được sử dụng hóa đơn giá trị gia tăng cho hoạt động bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ vào khu phi thuế quan và các trường hợp khác được coi như xuất khẩu theo quy định của pháp luật về thương mại”.

Vì vậy, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

a. Nếu hóa đơn GTGT chỉ được sử dụng khi mua bán nội địa như quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 4 Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ và điểm a, khoản 2, Điều 3 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính thì khi làm thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ doanh nghiệp nộp bản sao (xuất trình bản chính) phiếu xuất kho kiểm vận chuyển nội bộ có đầy đủ chữ ký của các bên liên quan thay cho hóa đơn GTGT quy định tại khoản 4, Điều 41 và khoản 7 Điều 118 Thông tư số 194/2010/TT-BTC; không yêu cầu doanh nghiệp nộp hóa đơn xuất khẩu khi làm thủ tục hải quan.

Lý do: - Phiếu xuất kho kiểm vận chuyển nội bộ có đầy đủ thông tin thể hiện việc giao nhận hàng giữa người xuất khẩu tại chỗ và người nhập khẩu tại chỗ tạo điều kiện thuận lợi cho việc theo dõi, quản lý của cơ quan Hải quan.

- Phiếu xuất kho kiểm vận chuyển nội bộ là chứng từ để vận chuyển hàng hóa xuất khẩu đến địa điểm làm thủ tục hải quan theo quy định tại điểm 2.3 Phụ lục 4 ban hành kèm Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/9/2010 của Bộ Tài chính.

- Hóa đơn xuất khẩu chỉ có chữ ký của người bán hàng, không đầy đủ thông tin thể hiện việc giao nhận hàng, gây khó khăn cho việc quản lý của Hải quan.

b. Nếu hóa đơn GTGT vẫn được sử dụng cho hàng hóa xuất khẩu tại chỗ như quy định tại điểm k, khoản 1, Điều 4 Thông tư số 153/2010/TT-BTC ngày 28/09/2010 của Bộ Tài chính thì khi làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ doanh nghiệp nộp cho cơ quan hải quan 01 bản sao (đóng dấu của doanh nghiệp) hóa đơn GTGT do người xuất khẩu lập như quy định tại khoản 4, Điều 41 Thông tư số 194/2010/TT-BTC ngày 6/12/2010 của Bộ Tài chính.

c. Tổng cục Hải quan đề nghị sử dụng Phiếu xuất kho kiểm vận chuyển nội bộ theo mẫu tham khảo ban hành kèm theo Thông tư số 153/2010/TT-BTC khi làm thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ như nêu tại điểm a trên đây, vừa không trái với Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và thuận lợi cho quản lý của Hải quan.

3. Vương mắc về hóa đơn GTGT khi làm thủ tục xuất nhập khẩu tại chỗ là vướng mắc chung, vì vậy, đề nghị Tổng cục Thuế trình Bộ ban hành văn bản hướng dẫn chung cho cả nước để thực hiện thống nhất và gửi cho Công ty TNHH SAMIL VINA 01 bản, không nên chỉ làm văn bản trả lời Công ty TNHH SAMIL VINA.

Kính chuyển Tổng cục Thuế để tổng hợp trình lãnh đạo Bộ./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế, Vụ CST (BTC);
- Cục Thuế XNK;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Ngọc Anh